

LUẬN A TỶ ĐẠT MA ĐẠI TỶ BÀ SA

QUYỂN 127

CHƯƠNG V: ĐẠI CHỦNG UẨN

Phẩm Thứ Nhất: LUẬN VỀ ĐẠI TẠO

LUẬN VỀ ĐẠI TẠO (Phần 1)

Xứ do Đại chủng đã tạo ra, mấy loại có thấy, mấy loại không thấy? Các chương như vậy và giải thích về nghĩa từng chương đã lĩnh hội rồi, tiếp đến cần phải phân biệt rộng ra.

Hỏi: Vì sao soạn ra phần luận này?

Đáp: Vì muốn phân biệt ý nghĩa trong Kinh. Như trong Kinh nói: “Các sắc vốn có đều là bốn Đại chủng, và do bốn Đại chủng đã tạo ra”. Trong Kinh tuy nói ra điều này mà chưa pb rộng về nghĩa Xứ do Đại chủng đã tạo ra, mấy loại có thấy, mấy loại không thấy? Cho đến nói rộng ra. Kinh là nơi nương tựa căn bản của luận này, điều gì trong Kinh chưa giải thích thì nay cần phải giải thích, cho nên soạn ra phần luận này.

Có người nói: Vì ngăn chặn cách nói của Sư khác. Nghĩa là trong Bộ này có hai Luận Sự:

1. Giác Thiện.
2. Pháp Cứu.

Giác Thiên đã nói sắc chỉ là Đại chủng, tâm sở tức là tâm. Vị ấy đưa ra cách nói này: Tọa sắc tức là sự sai biệt của Đại chủng, tâm sở tức là sự sai biệt của tâm.

Vì sao vị ấy đưa ra cách nói này? Bởi vì dựa vào trong Kinh. Như trong kinh nói: “Mắt trong viên thịt tròn, nếu bên trong khác nhau về tánh cứng-loại cứng, tiếp cận có sự chấp thọ thì gọi là Địa giới bên trong, cho đến khác nhau về tánh động-loại động, tiếp cận có sự chấp thọ thì gọi là Phong giới bên trong”. Vị ấy dựa vào kinh này, cho nên

nói tạo sắc tức là Đại chủng. Vả lại, trong Kinh nói: “Thế nào là Đẳng trì? Đó là tâm thiện cùng một cảnh với tánh”. Vì vậy cho nên nói tâm sở tức là tâm.

Hỏi: Vị ấy lại làm sao thiết lập Giới-Xứ-uẩn?

Đáp: Vị ấy đưa ra cách nói này: Đối với bốn Đại chủng, có loại là tự động nhìn thấy, có loại là không tự động nhìn thấy, cho đến có loại là tự động tiếp xúc, có loại là không tự động tiếp xúc. Các loại tự động nhìn thấy thì thiết lập làm Nhân giới, các loại không tự động nhìn thấy thì thiết lập làm Sắc giới, cho đến các loại tự động tiếp xúc thì thiết lập làm Thân giới, các loại không tự động tiếp xúc thì thiết lập làm Xúc giới. Trong tâm có loại dựa vào nhãn căn, cho đến có loại dựa vào ý căn. Dựa vào nhãn căn thì thiết lập Nhân thức giới, cho đến dựa vào ý căn thì thiết lập ý thức giới; ngay nơi sáu Thức thân không gián đoạn đã diệt đi thì thiết lập làm Ý giới, ngay nơi tâm sai biệt có lúc gọi là Thọ, có lúc gọi là Tưởng, có lúc gọi là Tư, cùng với ba vô vi thiết lập làm Pháp giới. Giống như Giới, Xứ cũng như vậy.

Về uẩn, đối với bốn Đại chủng thì thiết lập làm Sắc uẩn; đối với tâm sai biệt có lúc gọi là Thọ, có lúc gọi là Tưởng, có lúc gọi là Tư, có lúc gọi là Thức, thì thiết lập làm bốn Uẩn.

Hỏi: Vị ấy làm thế nào thông hiểu lời trong Kinh đã nói: Các sắc vốn có đều là bốn Đại chủng, và do bốn Đại chủng đã tạo ra?

Đáp: vị ấy đưa ra cách nói này: Không phải là Thanh đã tạo ra là bốn Đại chủng có những nhân riêng biệt, mà ngay nơi Đại chủng thiết lập Thanh đã tạo ra. Tại sao biết như vậy? Như trong Kinh nói: “Tỳ kheo nên biết! Xúc do hai duyên, đó gọi là nhân sắc cho đến ý pháp. Có sáu Xúc xứ, là do trước đã làm-là do trước đã tạo, ta nói chính là nghiệp cũ”. Nên biết rằng dị sinh không nghe do nhữn Xúc này mà nhận lấy vui sướng-nhận lấy đau khổ. Do những tạo tác này hoặc là tùy theo một loại này, không phải là sáu Xúc xứ trước có Xúc xứ thứ bảy khác mà có thể ở trong đó thiết lập Thanh đã tạo ra, ngay nơi sáu xúc xứ trước nói là đã tạo ra. Kinh trước cũng như vậy, không phải là là Đại chủng có riêng những tạo tác, ngay nơi Đại chủng thiết lập Thanh đã tạo ra, đối với tôi không phải là khó.

Các Luận sư A-tỳ-đạt-ma nói: “Vị ấy đã dẫn kinh có ý bí mật riêng, không có thể dẫn chứng cho kinh đã dẫn trước kia. Kinh ấy trước nói về sáu Xúc xứ, đó là ý bí mật nói đến phân vị chưa hiểu rõ ràng; sau nói là do những tạo tác này hoặc là tùy theo một loại này, đó là ý bí mật nói đến phân vị đã hiểu rõ ràng. Như phân vị chưa hiểu rõ ràng-phần

vị đã hiểu rõ ràng, như vậy phần vị không phân biệt-phần vị có phân biệt, phần vị chưa có thể hiển bày-phần vị đã có thể hiển bày, phần vị chưa có thể nói-phần vị có thể nói, nên biết cũng như vậy. Vả lại, sáu Xúc xứ là nói đến phần vị Trung Hữu, do những tạo tác này... là nói đến phần vị Bốn Hữu”.

Tôn giả Diệu Âm nói rằng: “Kinh ấy trước nói về sáu Xúc xứ, đó là ú bí mật nói đến phần vị căn không có khiếm khuyết; sau nói là do những tạo tác này..., đó là ý bí mật nói đến phần vị căn có khiếm khuyết”.

Hiếp Tôn giả nói: “Có sáu Xúc xứ, là ý bí mật nói đến cõi Dục; do những tạo tác này, là ý bí mật nói đến cõi Sắc; hoặc là tùy theo một loại này, là ý bí mật nói đến cõi Vô sắc”. Nghĩa của kinh là như vậy, làm sao có thể chứng minh rằng kinh trước đã nói về sắc đã tạo ra? Vả lại, nói rằng đã tạo ra nếu không có khác nhau, thì Kinh khác đã nói lại làm sao thông hiểu? Như trong Kinh nói: “Tôn giả Viên Mãn bảo với Tôn giả Khánh Hỷ rằng: Tỳ kheo nên biết! Chấp Ngã vốn có do đâu mà tạo ra? Là do Sắc mà tạo ra, là do Thọ-Tưởng-Hành-Thức mà tạo ra, chấp Ngã tức là Tát-ca-da kiến”. Nếu nói rằng đã tạo ra không có nghĩa riêng biệt, thì lẽ nào Thân kiến tức là Sắc... hay sao? Nhưng mà tách rời Sắc... có chấp Ngã riêng biệt, cho nên biết kinh nói sắc đã tạo ra ấy không phải là ngay nơi Đại chủng.

Hỏi: Nếu lìa Đại chủng có tạo sắc riêng biệt, thì làm sao có thể giải thích về nghĩa của kinh đã dẫn chứng: Mắt trong viên thịt tròn có Đại giới...?

Đáp: Kinh ấy nói về Đại chủng làm nơi nương tựa của nhãn căn chứ không nói đến Thể của mắt. Vả lại, Kinh ấy nói do thế gian cùng nhận biết viên thịt tròn gọi là mắt, không phải là nói đến nhãn căn, bởi vì thế gian đối với viên thịt tròn chuyển sang tưởng là mắt.

Tôn giả Diệu Âm cũng đưa ra cách nói này: “Thế gian đối với Đại chủng thiết lập tên gọi nhãn căn, bởi vì đây là nơi nương tựa của nhãn căn”.

Có Sư khác nói: Kinh đã dẫn chứng kia đối với nghĩa không có gì trở ngại, kinh ấy chỉ nói mắt trong viên thịt tròn có các Giới là Địa..., không nói Địa... chính là nhãn căn, đối với nghĩa nào ngại gì?

Tôn giả Pháp Cứu nói: “Lìa Đại chủng có tạo sắc riêng biệt, nói tâm sở pháp không phải chính là tâm. Nhưng nói hai loại trong sắc không phải là thật có, đó là xúc đã tạo ra và Pháp xứ. Sắc thiết lập Uẩn-Xứ-Giới như tông Đối pháp, điều ấy cũng không đúng, bởi vì các Xúc

đã tạo ra giống như tạo sắc khác phải có riêng biệt. nếu không có Sắc do Pháp xứ thâm nhiếp, thì Vô biểu giới.... Không cần phải có”.

Cần phải ngăn chặn cách nói của hai Sư như vậy, cho nên soạn ra phần luận này.

Có người nói: Vì ngăn chặn cách nói của ngoại đạo, nghĩa là ngoại đạo nói Đại chủng có năm loại, tức là bốn loại trước và Hư không. Nay chỉ nói bốn loại thì rõ ràng Hư không chẳng phải là Đại chủng.

Hỏi: Vì sao Hư không lại không thiết lập Đại chủng?

Đáp: Tôn giả Thế Hữu đưa ra cách giải thích này: “Bởi vì hư không, không có tướng của Đại chủng. Nghĩa là có tăng-có giảm là tướng của Đại chủng, không tăng-không giảm là tướng của Hư không; có lợi-có hại là tướng của Đại chủng, không lợi-không hại là tướng của Hư không; có hưng-có suy là tướng của Đại chủng, không hưng-không suy là tướng của Hư không. Vì vậy cho nên Hư không, không thiết lập Đại chủng”.

Tôn giả Diệu Âm đưa ra cách giải thích như vậy: “Hư không và Đại chủng tướng ấy đều khác biệt. nghĩa là tất cả Đại chủng trong thân của hữu tình, phần lớn là do dị thực của nghiệp trước kia mà sinh ra; Thể của Hư không, không có nghĩa của dị thực sinh, vì vậy Hư không, không thiết lập Đại chủng”.

Đại đức nói rằng: “Hư không tuy là Đại mà Thể không phải là Chủng, bởi vì không có năng lực sinh ra; pháp hữu vi khác tuy có thể làm chủng mà Thể không phải là Đại, bởi vì tướng không bao trùm khắp nơi. Vì vậy Hư không, không thiết lập Đại chủng. Vì ngăn chặn những cách chấp của ngoại đạo mà hiển bày tông chỉ của mình như vậy, cho nên soạn ra phần luận này”.

Có Sư khác nói: Không phải là chỉ vì ngăn chặn cách chấp của người khác để hiển bày tông chỉ của mình mà soạn ra phần luận này, nhưng ở trong nghĩa tương ứng với pháp tướng cần phải hiển bày rõ ràng, cho nên soạn ra phần luận này.

Hỏi: Vì sao trong này trước tiên phải phân rõ về Đại tạo?

Đáp: Bởi vì đó là ý của người soạn luận muốn như vậy. Nghĩa là Luận Sư của phần luận này tùy theo ý muốn của mình không trái với pháp tướng, cho nên trước tiên phải phân rõ về Đại tạo.

Có người nói: Hữu tình quán xét hai loại này để tiến vào cửa ngõ cam lộ chân thật của Phật pháp:

1. Quán bất tịnh.
2. Trì tức niệm. Quán bất tịnh quán xét về tạo sắc, trì tức niệm

quán xét về Đại chủng.

Có người nói: Nếu quán xét về Đại chủng tạo sắc thì dần dần có thể chứng được ba loại Bồ-đề của Phật-Độc giác và Thanh văn. Nghĩa là nếu dùng trí bậc Thượng quán sát về điều ấy, thì dấy khởi Thân niệm trú thuộc phẩm Thượng; từ đây tiếp tục dấy khởi Thọ niệm trú thuộc phẩm Thượng, tiếp đến Tâm niệm trú, tiếp đến Pháp niệm trú, tiếp đến dấy khởi tạp duyên, tiếp đến Noãn-Đảnh-Nhãn-Thế đệ nhất pháp, tiếp đến dấy khởi kiến đạo, cho đến dấy khởi đạo Vô học, đều dùng phẩm Thượng. Lúc bấy giờ gọi là Thiện sĩ thuộc phẩm Thượng, chứng được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Nếu dùng trí bậc Trung quán sát về điều ấy, thì dấy khởi Thân niệm trú thuộc phẩm Trung, nói rộng ra cho đến dấy khởi đạo Vô học, đều dùng phẩm Trung. Lúc bấy giờ gọi là Thiện sĩ thuộc phẩm Trung, chứng được Bồ-đề của Độc giác ở phẩm Trung. Nếu dùng trí bậc hạ quán sát về điều ấy, thì dấy khởi Thân niệm trú thuộc phẩm hạ, nói rộng ra cho đến dấy khởi đạo Vô học, đều dùng phẩm Hạ. Lúc bấy giờ gọi là Thiện sĩ thuộc phẩm hạ, chứng được Bồ-đề của Thanh văn ở phẩm Hạ.

Có người nói: Nếu quán sát về Đại chủng tạo sắc, thì có thể hàng phục được tất cả kiêu mạn-phóng túng. Nghĩa là các hữu tình bởi vì sắc tướng-dòng họ-tiền của-tự do-quyến thuộc... mà sinh ra các sự kiêu mạn-phóng túng, nếu lúc chưa quán sát về Đại chủng tạo sắc, thì tùy theo một loại có thể lực mạnh mẽ hiện rõ trước mắt; nếu quán sát rồi thì có thể hàng phục được. Nguyên cơ thế nào? Bởi vì như Đại tạo vốn có nơi thân Luân Vương, Đại tạo vốn có nơi thân loài chó... cũng như vậy, do quán xét điều này cho nên đã rời bỏ kiêu mạn-phóng túng.

Bởi vì những nhân duyên đã nói như vậy, cho nên trong Uẩn này trước tiên phải phân rõ về Đại tạo.

Trong kinh nói các sắc vốn có đều là bốn Đại chủng, và do bốn Đại chủng đã tạo ra. Nói các sắc vốn có, tổng quát có hai loại:

1. Nghĩa có sót lại.
2. Nghĩa không sót lại gì.

Nghĩa có sót lại, như thế gina nói những thức ăn vốn có tôi đều muốn ăn. Đây là chỉ muốn ăn tùy theo phần ít có được.

Nghĩa không sót lại gì, như thế gian nói các pháp vốn có tôi đều muốn biết. Đây là tổng quát muốn biết tất cả các pháp tướng.

Trong này đã nói các sắc vốn có, tổng quát hiển bày tất cả sắc pháp đều dùng hết, nghĩa là sắc vốn có, tổng quát có hai loại:

1. Bốn Đại chủng.

2. Sắc đã tạo ra. Trừ hai loại này ra, lại không có Thể của sắc thứ ba.

Hỏi: Vì sao Đại chủng chỉ có bốn loại?

Đáp: Hiếp Tôn giả nói: “Điều này không cần phải vặn hỏi: Nguyên cớ thế nào? Bởi vì nếu tăng hay giảm thì cũng đều sinh tâm nghi ngờ, không bởi vì nghi ngờ mà lại trái với pháp tướng, chỉ thuận theo Thánh giáo cho nên chỉ nói có bốn loại”.

Có Sư khác nói: Nếu ít hơn bốn thì công dụng sẽ thiếu hụt, nếu nhiều hơn bốn thì cũng không có tác dụng, như giường-ghế vuông vức chỉ có bốn chân.

Hỏi: Vì sao gọi là Đại chủng?

Đáp: Đại mà đều là Chủng, cho nên gọi là Đại chủng; như nói Đại Địa, như nói Đại Vương, nghĩa khác biệt mà Thể giống nhau, nên giải thích thuận theo trì nghiệp (Trì nghiệp thích: Một trong sáu cách giải thích).

Hỏi: Thế nào là nghĩa của Đại? Thế nào là nghĩa của chúng?

Đáp: Thể có khởi lên-hết đi, tự động giảm-tự động tăng-tự động có hại-tự động có lợi, là nghĩa của Chúng. Thể tướng-hình tượng bao trùm mọi nơi chốn làm thành sự nghiệp to lớn, là nghĩa của Đại.

Hỏi: Bốn loại này làm thành sự nghiệp to lớn như thế nào?

Đáp: Làm nơi nương tựa cho Đại tích tụ tạo sắc, khiến cho hư hoại-khiến cho thành tựu là sự nghiệp to lớn. Vì vậy chỉ có bốn loại chứ không giảm-không tăng, nghĩa là giảm thì không thể nào thành tựu sự nghiệp to lớn, tăng thì đối với sự nghiệp lại thành ra không có tác dụng.

Hỏi: Những pháp khác vì sao không gọi là Đại chủng?

Đáp: Bởi vì pháp khác không có tướng của Đại chủng như vậy, nghĩa là pháp vô vi Đại mà không phải là Chủng, còn lại pháp hữu vi là Chủng mà không phải là Đại, cho nên chỉ có bốn loại này mang lấy tên gọi Đại chủng.

Hỏi: Tạo là nghĩa gì, là nghĩa của nhân hay là nghĩa của duyên? Giả sử như vậy thì có gì sai? Cả hai đều thấy có sai sót. Nếu là nghĩa của nhân, thì bốn Đại chủng này đối với năm nhân đã tạo ra sắc đều không có, làm sao có thể nói là có năng lực tạo ra các sắc? Nếu là nghĩa của duyên, thì các sắc đã tạo ra đều trừ ra tự Thể, còn lại tất cả các pháp không có pháp nào không đều là duyên tăng thượng của sắc này, tại sao chỉ nói là do Đại chủng mà tạo ra?

Đáp: Nên đưa ra cách nói này: Tạo là nghĩa của nhân.

Hỏi: Bốn Đại chủng này đối với năm nhân đã tạo ra sắc đều không có, thì làm sao lại có nghĩa của nhân?

Đáp: Tuy năm nhân như Đồng loại... đều không có, mà có riêng nghĩa của năm loại nhân khác, đó là nhân sinh khởi-nhân nương tựa-nhân tồn tại-nhân duy trì-nhân nuôi dưỡng, vì vậy có năng lực tạo ra.

Có Sư khác nói: tạo là nghĩa của duyên.

Hỏi: Các sắc đã tạo ra đều trừ ra tự Thể, còn lại các pháp đều là duyên tăng thượng của Sắc này, tại sao chỉ nói là do Đại chủng mà tạo ra?

Đáp: nghĩa về duyên tăng thượng, có đậm-có nhạt, có gần-có xa, có hợp-không hợp, có ở đời này-có ở đời khác. Đối với đậm-gần-hợp ở đời này thì nói tên gọi là nhân, nhạt-xa-không hợp-ở đời khác thì nói tên gọi là duyên. Bởi vì nghĩa này cho nên nói các Đại chủng làm nhân tăng thượng cho sắc đã tạo ra, cũng không trái với lý.

Hỏi: Địa-Thủy-Hỏa-Phong là tướng gì-nghịệp gì?

Đáp: Cứng là tướng của Địa, duy trì là nghiệp của Địa, ướt là tướng của Thủy, thấm nhiếp là nghiệp của Thủy; nóng là tướng của Hỏa, chín muồi là nghiệp của Hỏa; động là tướng của Phong, kéo dài là nghiệp của Phong.

Hỏi: Địa là tướng cứng cũng là tướng của sắc, nói rộng ra cho đến Phong là tướng động cũng là tướng của sắc, làm sao một pháp mà lại có hai tướng?

Đáp: Có cũng không sai gì, dựa vào lý lẽ này mà ở trong một pháp, có thể thi thiết có nhiều tướng; như một pháp hữu lậu, vẫn có như bệnh-như ung nhọt..., nói rộng ra cho đến một trăm bốn mươi câu về các tướng sai lầm tai họa mà không có gì sai trái, ở đây cũng như vậy.

Có Sư khác nói: Tướng có hai loại:

1. Tự tướng.
2. Cộng tướng.

Tướng cứng-ướt-nóng-động là tự tướng, tướng của sắc là cộng tướng. Như vậy hai tướng không trái ngược với nhau, đối với một pháp mà thiết lập cũng không có gì sai.

Hỏi: Bốn Đại chủng này ở tất cả mọi lúc không rời xa nhau chẳng?

Đáp: Đúng như vậy. Vì sao biết như vậy? Bởi vì như Kinh Nhập Thai nói: “Đức Phật bảo với Khánh Hỷ: Lúc đầu Yết-la-lam, nếu có Địa giới mà không có Thủy giới, thì sẽ khô rời; làm cho không rời ra là bởi vì Thủy đã thấm nhiếp. Nếu có Thủy giới mà không có Địa giới,

thì sẽ tuôn chảy; làm cho không chảy mất là do Địa đã duy trì. Nếu có Địa-Thủy-giới, thì sẽ tuôn chảy; làm cho không chảy mất là do Địa đã duy trì. Nếu có Địa-Thủy giới mà không có Hỏa giới, thì sẽ rữa nát; làm cho không rữa nát là do Hỏa đã hâm chín. Nếu có Địa-Thủy-Hỏa giới mà không có Phong giới, thì sẽ không tăng trưởng; làm cho tăng trưởng là do Phong đã lay động”.

Hỏi: Kinh khác đã nói nên hiểu thế nào? Như nói: “Địa giới nhiễu loạn, hoặc là làm cho đến nỗi phải chết, hoặc là làm cho hữu tình nhận chịu khổ đau tiếp sau cái chết, cho đến Phong giới cũng lại như vậy”.

Đáp: Đây là nói về Đại chủng tùy theo lúc một loại tăng lên có thể làm nhiễu loạn, không phải là nói bốn loại có lúc tách rời nhau.

Hỏi: Phẩm loại của bốn Đại chủng này có bao nhiêu?

Đáp: Phẩm loại có bốn, đó là dị thực sinh-trưởng dưỡng-đẳng lưu-biến hóa.

Có Sư khác nói: Phẩm loại có ba, đó là dị thực sinh-trưởng dưỡng-đẳng lưu. Biến hóa ấy là do trưởng dưỡng đã thâm nhiếp.

Lại có người nói: Phẩm loại có hai, đó là dị thực sinh và trưởng dưỡng. Đại chủng biến hóa vào trong trưởng dưỡng, đẳng lưu thâm nhiếp vào dị thực-trưởng dưỡng.

Lời bình: Ở trong ba cách nói trước thì cách nói thứ hai là hợp lý, bởi vì có bốn Đại chủng không phải là do hai loại thâm nhiếp.

Hỏi: Cả bốn Đại chủng là chỉ tạo ra cực vi của một tạo sắc, hay là có thể tạo ra nhiều? Nếu chỉ tạo ra một, thì làm sao không trở thành nhân có bốn-quả có một, nhân nhiều-quả ít thì lý không thích hợp như vậy? Nếu có thể tạo ra nhiều, thì sắc do cả bốn Đại chủng đã tạo ra sẽ có nhiều cực vi, làm sao lần lượt chuyển đổi không phải là nhân Câu hữu? Phái Đối Pháp nói: “Tạo sắc có đối lần lượt chuyển đổi hướng về nhau không có nhân Câu hữu”. Thừa nhận thì lại trái với nghĩa của tông Đối Pháp?

Đáp: Nên đưa ra cách nói này: Cả bốn Đại chủng chỉ có thể tạo ra cực vi của một tạo sắc.

Hỏi: Làm sao không trở thành nhân có bốn-quả có một, nhân nhiều-quả ít thì lý không thích hợp như vậy?

Đáp: Quả ít-nhân nhiều, lý cũng không có gì sai. Thế gian hiện thấy có loại như vậy, cho nên nhân có bốn-quả có một đối với lý không trái ngược gì.

Có người nói: Tạo ra nhiều.

Hỏi: Nếu như vậy thì cả bốn Đại chủng đã tạo ra sắc có nhiều cực

vi, làm sao lần lượt chuyển đổi không phải là nhân Câu hữu?

Đáp: Không phải là một quả cho nên không phải là nhân Câu hữu, bởi vì nhân Câu hữu thì pháp nhất định phải cùng chung một quả, ở đây không thành nhân bởi vì cùng chung do dự.

Lời bình: Như cách nói trước là hợp lý.

Hỏi: Đại chủng-tạo sắc làm sao mà trú? Là Đại chủng ở dưới-tạo sắc ở trên, là Đại chủng ở trên-tạo sắc ở dưới, là Đại chủng-tạo sắc xen nhau mà trú, Đại chủng ở bên ngoài- tạo sắc ở giữa chăng? Giả sử như vậy thì có gì sai? Tất cả đều có sai lầm. Nếu Đại chủng ở dưới-tạo sắc ở trên, thì các tạo sắc tiếp cận Đại chủng, có thể dùng Đại chủng làm nhân Năng tạo; trong sắc đã tạo ra có cách xa, làm sao có thể dùng Đại chủng làm nhân? Nếu Đại chủng ở trên-tạo sắc ở dưới, thì lẽ ra rạo sắc làm nhân cho Đại chủng, không phải Đại chủng làm nhân cho tạo sắc? Nếu Đại chủng-tạo sắc xen nhau mà trú, Đại chủng ở bên ngoài-tạo sắc ở giữa, thì lẽ ra lúc cắt đứt phải thấy các lỗ hổng giống như cắt đứt ngó sen?

Đáp: Có người nói: Ở dưới làm nhân, bởi vì pháp sở y thuận theo như vậy.

Hỏi: Nếu như vậy thì đối với sắc tiếp cận có thể nói là tự động tạo ra, đối với sắc cách xa thì làm sao tạo ra?

Đáp: Không nói là Đại chủng vốn có của một cây đều ở phía dưới tạo ra các tạo sắc, chỉ nói là từng phần của một cây đều có Đại chủng ở dưới-tạo sắc ở trên.

Có người đưa ra cách nói này: Xen nhau mà trú, Đại chủng ở bên ngoài-tạo sắc ở giữa.

Hỏi: Nếu như vậy thì lẽ ra lúc cắt đứt phải thấy các lỗ hổng giống như cắt đứt ngó sen? Đáp: Tuy có lỗ hổng mà không thể trông thấy được, bởi vì các Đại chủng không phải là vật có thấy, đã thấy lỗ hổng là tạo sắc.

Hỏi: Các sự việc trong-ngoài, tướng ấy đều khác nhau. Sự việc bên trong sai khác, nghĩa là các chúng sinh hoặc là trăm-hoặc là ngàn cùng tập hợp một nơi, oai nghi-hình tướng tất cả đều không giống nhau. Sự việc bên ngoài sai khác, nghĩa là trái quả-gỗ đá..., hoặc là xanh-vàng-đỏ-trắng, hương-vị... và tướng trạng, tất cả đều không giống nhau, khác nhau như vậy, là do nghiệp khác nhau, là do Đại chủng khác nhau, hay là do tạo sắc khác nhau?

Đáp: Do cả ba loại. Dựa vào nhân Dị thực, cho nên nói là do nghiệp khác nhau; dựa vào nhân sinh khởi-nhân nương tựa-nhân tồn

tại-nhân duy trì-nhân nuôi dưỡng, cho nên nói là do Đại chủng khác nhau; dựa vào nhân Đồng loại, cho nên nói là do tạo sắc khác nhau.

Hỏi: Sự việc bên ngoài sai biệt là do nghiệp nào khác nhau?

Đáp: Nếu các hữu tình thực hành các hàn diệu, thì cảm được sự việc bên ngoài có hình tướng bằng phẳng-thẳng thẳng, sắc-hương-vị-xúc thấy đều tuyệt vời. Nếu các hữu tình thực hành các hành ác, thì cảm được sự việc bên ngoài có hình tướng lồi lõm-cong queo, sắc-hương-vị-xúc thấy đều thô kệch xấu xí.

Hỏi: Các loại trái quả-gỗ đá... có hình tướng khác nhau, xanh vàng-đỏ-trắng với những hình dạng sai khác, hoặc có lúc tương tự, là do uy lực nào?

Đáp: Do ba uy lực như mà Đại chủng mạnh nhất, nghĩa là các Đại chủng không bằng nhau thì có các loại hình dạng biểu hiện đều sai khác, nếu bằng nhau thì sẽ tương tự.

Hỏi: Miệng của các loài hữu tình đã phát ra tiếng, nên nói là do Đại chủng nơi nào đã tạo ra?

Đáp: Có người nói: Do Đại chủng bên yết hầu đã tạo ra. Có người nói: Do Đại chủng bên tim đã tạo ra. Có người nói: Do Đại chủng bên rốn đã tạo ra.

Lời bình: Nói chung là tiếng này do Đại chủng toàn thân đã tạo ra. Nếu nói riêng thì tiếng nói nhỏ nhẹ, nên nói là do Đại chủng bên yết hầu đã tạo ra; những tiếng quát tháo-gầm gào-kêu thét... nên nói là do Đại chủng toàn thân đã tạo ra. Bởi vì hiện thấy những loại này làm cho toàn thân lay động.

Hỏi: Có thể có sắc không phải là bốn Đại chủng, cũng không phải là do bốn Đại chủng đã tạo ra chăng?

Đáp: Có, đó là một-hai-ba Đại chủng, loại này là sắc mà không phải là bốn Đại chủng, bởi vì chỉ có một-hai-ba; cũng không phải là do bốn Đại chủng đã tạo ra, bởi vì các Đại chủng không phải là nơi tạo ra (Sở tạo).

Hỏi: Vì sao Đại chủng không phải là nơi tạo ra?

Đáp: Bởi vì tánh năng tạo-sở tạo khác nhau, nhân-quả khác nhau, tánh năng thành-sở thành khác nhau.

Như năng thành-sở thành, như vậy năng dẫn-sở dẫn, năng sinh-sở sinh, năng tác-sở tác, năng hòa hợp-sở hòa hợp, năng chuyển-sở chuyển, năng tương-sở tương, nên biết rằng cũng như vậy.

Có người nói: Đại chủng, nếu như là sở tạo, thì ba tạo ra một, hay là bốn tạo ra một? Nếu như ba tạo ra một, thì Thể và Dụng thiếu hụt

làm sao tự động tạo ra (Năng tạo)? Nếu như bốn tạo ra một, thuận theo Địa giới, tạo ra Địa giới..., thì có lỗi của tự tánh quán xét tự tánh. Nhưng mà tất cả các pháp lấy tánh khác làm duyên, có thể có những tạo tác không biết đến tự Thể, vì vậy Đại chúng không gọi là nơi tạo ra.

Đối với bốn Đại chúng có mười một loại, đó là Nhân xứ sở y cho đến Thân xứ sở y, Sắc xứ sở y cho đến Pháp xứ sở y. các sắc đã tạo ra cũng có mười một loại, đó là Nhân xứ cho đến Thân xứ, Sắc xứ cho đến Pháp xứ.

Hỏi: Đại chúng sở y của Nhân xứ, có thể tạo ra mấy sắc sở tạo, cho đến Đại chúng sở y của Pháp xứ, có thể tạo ra mấy sắc sở tạo?

Đáp: Nên đưa ra cách nói này: Đại chúng sở y của Nhân xứ chỉ tạo ra Nhân xứ, cho đến Đại chúng sở y của Pháp xứ chỉ tạo ra Pháp xứ.

Có người đưa ra cách nói này: Đại chúng sở y của Nhân xứ có thể tạo ra ba loại, đó là Nhân xứ-Thân xứ-Xúc xứ; Đại chúng sở y của Nhĩ-Tỷ-Thiệt xứ cũng như vậy. Đại chúng sở y của Thân xứ có thể tạo ra hai loại, đó là Thân xứ-xúc xứ; Đại chúng sở y của Sắc-Thanh-Hương-Vị-Pháp xứ cũng như vậy. Đại chúng sở y của xúc xứ chỉ tạo ra xúc xứ.

Lại có người muốn làm cho tất cả Đại chúng đều có thể tạo ra Sắc-Thanh-Xúc, Đại chúng của cõi Dục đều tạo ra Hương-Vị. Họ nói Đại chúng sở y của Nhân xứ có thể tạo ra bảy loại, đó là Nhân xứ, Thân xứ và Sắc-Thanh-Hương-Vị-Xúc xứ; Đại chúng sở y của Nhĩ-Tỷ-Thiệt xứ cũng như vậy. Đại chúng sở y của Thân xứ có thể tạo ra sáu loại, đó là Thân xứ và Sắc-Thanh-Hương-Vị-Xúc xứ; Đại chúng sở y của Pháp xứ cũng như vậy. Đại chúng sở y của Sắc xứ có thể tạo ra năm loại, đó là Sắc xứ và Thanh-Hương-Vị-Xúc xứ; Đại chúng sở y của Thanh-Hương-Vị-Xúc xứ cũng như vậy.

Có Sư khác nói: Đại chúng sở y của Nhân xứ có thể tạo ra mười một loại, cho đến Đại chúng sở y của Pháp xứ cũng như vậy.

Lời bình: Trong những cách nói này thì cách nói thứ nhất là hợp lý, đó là Đại chúng sở y của Nhân xứ chỉ tạo ra Nhân xứ, cho đến Đại chúng sở y của Pháp xứ chỉ tạo ra Pháp xứ.

Hỏi: Vì sao Đại chúng khác tướng có thể tạo ra tạo sắc cùng tướng?

Đáp: Bởi vì quán theo nghĩa riêng biệt, cho nên nói cũng không có gì sai. Nghĩa là bởi vì quán theo nghĩa riêng biệt, cho nên nói là Đại chúng khác tướng tạo ra tạo sắc cùng tướng; bởi vì quán theo nghĩa riêng biệt, cho nên nói là Đại chúng cùng tướng tạo ra sắc khác tướng;

bởi vì quán theo nghĩa riêng biệt, cho nên nói là Đại chủng khác tướng tạo ra tạo sắc khác tướng; bởi vì quán theo nghĩa riêng biệt, cho nên nói là Đại chủng cùng tướng tạo ra sắc cùng tướng.

Bởi vì quán theo nghĩa riêng biệt, cho nên nói là Đại chủng khác tướng tạo ra sắc cùng tướng, đó là tướng cứng-ướt-nóng-động của Đại chủng, tạo ra tướng xúc của tạo sắc. Có người nói: Đại chủng này tạo ra tướng thấy của tạo sắc...

Bởi vì quán theo nghĩa riêng biệt, cho nên nói là Đại chủng cùng tướng tạo ra sắc khác tướng, đó là tướng Xúc của Đại chủng tạo ra mười một loại tạo sắc.

Bởi vì quán theo nghĩa riêng biệt, cho nên nói là Đại chủng khác tướng tạo ra tạo sắc khác tướng, đó là tướng cứng-ướt-nóng-động của Đại chủng tạo ra mười một loại tạo sắc.

Bởi vì quán theo nghĩa riêng biệt, cho nên nói là Đại chủng cùng tướng tạo sắc cùng tướng, đó là tướng Xúc của Đại chủng tạo ra tướng xúc của tạo sắc. Có người nói: Đây là tạo ra tướng thấy của tạo sắc như nhau.

Hỏi: Đại chủng và tạo sắc khác nhau thế nào?

Đáp: Tôn giả Thế Hữu đưa ra cách nói như vậy: “Nhân là Đại chủng-quả là tạo sắc, năng sinh là Đại chủng-sở sinh là tạo sắc, sở y là Đại chủng-năng y là tạo sắc, năng tướng là Đại chủng-sở tướng là tạo sắc, hòa hợp là Đại chủng-do hòa hợp mà sinh ra là tạo sắc, năng kiến lập là Đại chủng-sở kiến lập là tạo sắc”.

Đại đức nói rằng: “Tướng cứng-ướt-nóng-động là Đại chủng, nếu sắc do Đại chủng làm nhân mà không có tướng của Đại chủng thì đều là tạo sắc”.

Có Sư khác nói: Đại chủng như Thiên đế-tạo sắc như Thiên chúng, Đại chủng như tự tại-tạo sắc như quyến thuộc, Đại chủng như vua-tạo sắc như bề tôi; Đại chủng như mặt trời mặt trăng-tạo sắc như ánh sáng của mặt trời mặt trăng, Đại chủng như thân cây-tạo sắc như cành lá..., Đại chủng như bức tường-tạo sắc như hình bóng, Đại chủng như ngọn lửa của cây đèn-tạo sắc như ánh sáng của cây đèn, Đại chủng như ngó sen-tạo sắc như đóa hoa, Đại chủng như chiếc gương-tạo sắc như cảnh tượng.

Vì vậy Tôn giả Thời-tỳ-la nói:

“Căn phát sinh ra từ Đại chủng, như lửa đèn sinh ra ánh sáng,

Như ngó sen sinh ra hoa sen, như gương sinh ra những cảnh tượng”.

Các Luận sư A-tỳ-đạt-ma nói: “Đại chủng là không thấy-tạo sắc là có thấy và không thấy. Đại chủng là có đối, tạo sắc là có đối và không đối. Đại chủng là hữu lậu, tạo sắc là hữu lậu và vô lậu. Đại chủng là vô ký, tạo sắc là thiện-bất thiện và vô ký. Đại chủng là hệ thuộc cõi Dục-Sắc, tạo sắc là hệ thuộc cõi Dục-Sắc và không hệ thuộc. Đại chủng là Phi học phi vô học, tạo sắc là Học-Vô học và Phi học phi vô học. Đại chủng là tu đọa, tạo sắc là tu đoạn và không đoạn. Đại chủng là Khổ-tập đế thân nhiếp, tạo sắc là Khổ-Tập-Đạo đế thân nhiếp. Đại chủng là không có dị thực, tạo sắc là có dị thực và không có dị thực. Đại chủng là không nhiễm, tạo sắc là nhiễm và không nhiễm. Đại chủng là không phải nghiệp, tạo sắc là nghiệp và không phải nghiệp. Các loại sai biệt giữa hai tướng của Đại chủng và tạo sắc như vậy có vô lượng chủng loại”.

Xúc xứ thật sự có mười một loại, đó là bốn Đại chủng và bảy loại tạo ra Xúc. Bảy loại tạo ra Xúc, đó là trơn-nhám-nhẹ-nặng-lạnh-đói-khát. Trơn nghĩa là tinh tế mềm mại, nhám nghĩa là thô kệch cứng cõi, nhẹ nghĩa là không có thể gọi tên, nặng nghĩa là có thể gọi tên, lạnh nghĩa là lúc này bị bức bách liền khởi lên mong cầu ấm áp, đói nghĩa là lúc này bị bức bách liền khởi lên mong muốn được ăn, khát nghĩa là lúc này bị bức bách liền khởi lên mong muốn được uống.

Hỏi: Vì Đại chủng nào tăng mà trơn, cho đến đói-khát?

Đáp: Có người đưa ra cách nói này: Không do Đại chủng tăng lên mà trơn... cho đến đói-khát, mà chỉ do tánh loại sai biệt của Đại chủng, có loại sinh ra quả trơn... cho đến có loại sinh ra quả khát.

Có Sư khác nói: Thủy-hỏa tăng lên cho nên trơn, Địa-Phong tăng lên cho nên nhám, Hỏa-Phong tăng lên cho nên nhẹ, Địa-Thủy tăng lên cho nên nặng. Vì vậy luận Thi Thiết đưa ra câu hỏi này: “Vì sao lúc sống thì thân nhẹ nhàng điều hòa tùy thuận, lúc chết thì thân nặng nề không điều hòa-không tùy thuận? Đáp: Lúc sống thì Hỏa-phong chưa diệt cho nên thân nhẹ nhàng điều hòa tùy thuận, sau khi chết thì Hỏa-Phong trong thân đã diệt cho nên nặng nề không điều hòa-không tùy thuận”. Thủy-Phong tăng lên cho nên lạnh; Phong tăng lên cho nên đói, nghĩa là Phong tăng lên cho nên đánh động thức ăn tiêu hết, làm cho Xúc đói sinh ra liền phát khởi mong muốn được ăn; Hỏa tăng lên cho nên khát, nghĩa là Hỏa tăng lên cho nên làm khô khan bức ép thức uống tiêu hết, làm cho Xúc khát sinh ra liền phát khởi mong muốn được uống.

Hỏi: Trong mười một Xúc, duyên nhiều nhất là mấy loại mà phát

sinh thân thức?

Đáp: Có người đưa ra cách nói này: Mỗi một loại duyên riêng biệt mà phát sinh Thân thức, bởi vì tướng-dụng của mười một loại tăng lên.

Có Sư khác nói: Duyên chung mười một loại cũng sinh ra Thân thức.

Hỏi: Lẽ nào không phải là ấm Thức chỉ chọn lấy cảnh của tự tướng hay sao?

Đáp: Tự tướng có hai loại:

1. Tự tướng của sự.
2. Tự tướng của xứ.

Dựa vào tự tướng của sự mà nói là duyên với mười một loại Xúc sinh ra Thân thức, dựa vào tự tướng của xứ mà nói là năm Thức thân chọn lấy cảnh của tự tướng, vì vậy cho nên không có lỗi. Nói như vậy thì duyên với mười một sự cũng sinh ra Thân thức, như duyên với hai mươi loại sự của Sắc xứ cũng sinh ra Nhãn thức, ở đây cũng thuận theo như vậy, bởi vì năm Thức thân cũng duyên với chung và riêng, mà không có lỗi do năm Thức chọn lấy cộng tướng, tự tướng của nhiều sự thì một Thức có thể duyên nhưng không rõ ràng.

Hỏi: Duyên với Đại chủng sở y của năm Sắc căn có phát sinh Thân thức hay không?

Đáp: Có người nói: Không phát sinh. Như năm Sắc căn không có thể Xúc cho nên không phát sinh Thân thức, Đại chủng sở y theo lý cũng phải như vậy.

Hỏi: Nếu như vậy thì tại sao nói là do thân thức mà nhận biết?

Đáp: Bởi vì dựa vào pháp tánh mà nói là do Thân thức đã nhận biết cảnh của thân thức trong đời vị lai, nhưng không có nghĩa của hiện tại phát sinh Thân thức.

Có người nói: Trừ ra Đại chủng sở y của Thân căn, còn lại đều có thể phát sinh Thân thức, bởi vì sở y của Thân căn rất gần gũi cho nên không có thể phát sinh Thân thức, nhưng mà cảnh sở duyên của Thân thức khác, cũng có thể gọi là do Thân thức mà nhận biết.

Hỏi: Mười một loại Xúc, mất loại thuộc về cõi dục, mất loại thuộc về cõi Sắc?

Đáp: hai loại chỉ thuộc về cõi Dục, đó là đói và khát. Chín loại gồm chung cõi Dục-Sắc.

Hỏi: Nếu trong cõi Sắc có Xúc về nặng, thì bởi vì nghĩa nào mà luận Thi thiết nói: “Áo của Bắc Câu-lô-châu nặng một lượng, áo của cõi trời Tam Thập Tam nặng một Thù (một phần hai mươi bốn của

lượng), áo của cõi trời Dạ Ma nặng nửa Thù, áo của cõi trời Đổ-sử-đa nặng một phần tư trong một Thù, áo của cõi trời Lạc Biến Hóa nặng một phần tám trong một Thù, áo của cõi trời Tha Hóa Tự Tại nặng một phần mười sáu trong một Thù. “Áo của những cõi trời trên đây đều không có thể gọi tên chăng?”

Đáp: Có người nói: Áo của cõi Sắc tuy không có thể gọi tên mà vật khác thì có thể gọi tên.

Có người nói: Một áo của cõi ấy tuy không có thể gọi tên, nhưng nhiều áo tích tập lại thì có thể gọi tên; như tơ nhỏ-lông nhẹ tích tập lại thì sẽ nặng.

Hỏi: Nếu trong cõi Sắc có Xúc về lạnh, thì luận Thi thiết ấy vì sao lại nói: “Như loài người, trời cõi Dục vốn có lạnh-nóng”. Có thể biết rõ ràng là cõi trên đều không có chăng?

Đáp: Lạnh có hai loại:

1. Có thể làm cho lợi ích.

2. Có thể làm cho tổn hại. Cõi ấy không có cái lạnh có thể làm cho tổn hại, mà có cái lạnh có thể làm cho lợi ích. Vả lại, ngay luận ấy nói: “Tất cả lạnh-nóng, ở cõi trên đều không có”. Lẽ nào bởi vì lời này mà nói là cõi ấy cũng không có Xúc về nóng hay sao? Nếu như vậy thì Đại chúng ở cõi ấy lẽ ra chỉ có ba chữ không phải là thiếu đi công dụng, mà bởi vì năng lực của tạo sắc, cho nên trong cõi Sắc đều có lạnh-nóng.

Hỏi: Hai Xúc về đói-khát là vì trưởng dưỡng, là vì đẳng lưu, hay là vì dị thực?

Đáp: Sư Tây phương ở nước Kiện-đà-la nói: “Gồm chung Trưởng dưỡng và Đẳng lưu, không phải là Dị thực sinh, bởi vì ăn uống có thể đoạn dứt”.

A-tỳ-đạt-ma thì không chấp nhận Dị thực sắc đoạn rồi lại nối tiếp.

Có người nói: Đói-khát cũng gồm chung tánh của Dị thực sinh, bởi vì ăn uống tạm thời đoạn dứt chứ không phải là vĩnh viễn đoạn dứt. Đoạn dứt có hai loại, đó là vĩnh viễn đoạn dứt và tạm thời đoạn dứt, vĩnh viễn đoạn dứt không có thể nối tiếp, chứ không phải là tạm thời đoạn dứt. Như trong địa ngục chặt đứt thân thể, sắc do dị thực sinh đoạn rồi tiếp tục sinh ra.

Các Luận Sư của nước Ca-thấp-di-la nói: “Lúc no thì Xúc ấy cũng không đoạn, bởi vì đồ ăn thức uống ngăn cách cho nên không có thể nhận biết, đồ ăn thức uống tiêu hết rồi vẫn có thể nhận biết”.

Hỏi: Nếu là dị thực, thì đó là quả của nghiệp thiện, hay là quả của

nghiệp ác?

Đáp: Là quả của hai loại, vì thế cho nên người giàu đói-khát là quả của nghiệp thiện, người nghèo đói-khát là quả của nghiệp ác.

Hỏi: Đói-khát do Đại chủng nơi nào đã tạo ra?

Đáp: Có người nói: Do Đại chủng ở vùng bụng đã tạo ra. Trong kinh Nhập Thai nói: “Ở trong bụng mẹ có lúc ở vùng rốn, loài hữu tình ấy có dị thực của nghiệp, gió nhẹ bắt đầu đẩy khởi thì Đại chủng nơi ấy có thể tạo ra đói-khát”.

Có Sư khác nói: Đại chủng trong toàn thân có thể tạo ra đói khát, bởi vì lúc ấy toàn thân hỗn loạn khó chịu.

